

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN - 2008



Luôn cải tiến để phục vụ khách hàng tốt hơn

ANGIMEX

MỤC LỤC

....oOo....

PHẦN I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	3
PHẦN II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2008.....	5
PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	8
PHẦN IV. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY.....	8
PHẦN V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	12
PHẦN VI. BÁO CÁO KIỂM TOÁN.....	16
PHẦN VII. BÁO CÁO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ.....	17
PHẦN VIII. BÁO CÁO ĐẦU TƯ VỐN.....	18
PHẦN IX. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY.....	20
PHẦN X. KẾ HOẠCH NĂM 2009.....	23
PHẦN XI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	27
PHẦN XII. CÁC THÔNG TIN KHÁC.....	29

PHẦN I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Tóm lược về Công ty.

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang, viết tắt là ANGIMEX, tiền thân được thành lập vào năm 1976 với tên gọi ban đầu là Công ty Ngoại thương An Giang, nay được chính thức chuyển sang Công ty cổ phần vào ngày 1 tháng 1 năm 2008 theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 5203000083 do Sở Kế hoạch và Đầu tư An Giang cấp ngày 30/7/2008.

Với đội ngũ cán bộ, nhân viên gần 300 người, ANGIMEX đã luôn khẳng định vị trí của mình trên thị trường là 1 trong top 10 doanh nghiệp đứng đầu cả nước về xuất khẩu gạo trong suốt 20 năm qua, với cam kết *“Luôn cải tiến để phục vụ khách hàng tốt hơn”* trong các lĩnh vực hoạt động sau:

- Thu mua và chế biến các loại lúa gạo, kinh doanh nội địa, cung ứng xuất khẩu và xuất khẩu trực tiếp.
- Phân phối và kinh doanh xe gắn máy, phụ tùng nhãn hiệu Honda. Kinh doanh dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng xe gắn máy theo tiêu chuẩn của Honda Việt Nam
- Nhập khẩu và kinh doanh phân bón, nguyên liệu thức ăn thủy sản, chăn nuôi. Kinh doanh điện thoại di động và các dịch vụ kèm theo như sửa chữa, trang trí, cung cấp sim, card và một số phụ kiện điện thoại.
- Đào tạo lập trình viên, kỹ thuật viên tin học, các lớp kỹ năng mềm như: kỹ năng tin học, ngoại ngữ, quản trị,...

Năng lực sản xuất 350.000 tấn gạo/năm, sức chứa kho trên 70.000 tấn, chất lượng sản phẩm được quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000, ANGIMEX đang là một trong những công ty xuất khẩu gạo lớn nhất Việt Nam sang các thị trường Châu Á, Châu Phi,...

Ngoài ra, ANGIMEX còn liên doanh với các công ty trong và ngoài nước như Kitoku Shinryo (Nhật), Sài Gòn Co.op, Afifex, Afasco, Kiên Thành,...kinh doanh lúa gạo, thủy sản, thức ăn gia súc,...

2. Các sự kiện tiêu biểu năm 2008

- **Tháng 01/2008:** ANGIMEX chính thức hoạt động với hình thức công ty cổ phần
- **Tháng 03/2008:** Hợp tác nông dân Thoại Sơn (An Giang) phát triển vùng nguyên liệu.

- **Tháng 04/2008:** ANGIMEX mở chiến dịch “Bán gạo bình ổn giá” và thành lập Nhà máy Gạo an toàn.
- **Tháng 7:** Thương hiệu gạo Jasmine Châu Phú ra thị trường với sự hợp tác giữa ANGIMEX và Saigon Co.op
- **Tháng 8:** Khai giảng lớp Internet miễn phí cho người cao tuổi.
- **Tháng 10:** Khai trương Trung tâm Bảo dưỡng và Dịch vụ sửa chữa do Honda ủy nhiệm.
- **Tháng 11:** Tổng kết chương trình khuyến mại “Hạt gạo may mắn”.
- **Tháng 12:** Tổ chức cuộc thi dành cho sinh viên “ANGIMEX – Nâng bước tài năng” lần II.

PHẦN II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2008

1. Các cuộc họp của HĐQT:

Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang (ANGIMEX), với vai trò đại diện cho các cổ đông của ANGIMEX, đã làm việc nỗ lực, để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao (kết quả kinh doanh gởi kèm trong báo cáo thường niên).

Trong năm 2008, HĐQT đã họp 8 phiên chính đúng thời gian để thảo luận và ra các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT về việc thành lập các đơn vị trực thuộc, cơ cấu tổ chức, nhân sự và tài chính; ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện việc ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với các tổ chức tín dụng theo thẩm quyền của HĐQT. Ngoài ra, HĐQT còn thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để ban hành nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc chuyển nhượng cổ phần của Nhà đầu tư chiến lược Công ty cổ phần Chứng khoán Việt Quốc.

Qua các phiên họp HĐQT đã ban hành 21 biên bản làm việc, ghi nhận, quyết định thông qua các định hướng, chủ trương điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan. Các phiên họp của HĐQT đều đầy đủ thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát tham gia, các thành viên vắng mặt đều có giấy ủy quyền cử người tham dự

2. Qua các cuộc họp HĐQT các quyết định cụ thể đã được thông qua:

Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và năm tài chính 2008.

Quyết định ban hành các quy chế: quy chế làm việc của HĐQT, quy chế điều hành hoạt động Công ty, quy chế quản lý tài chính, quy chế đầu tư xây dựng, quy chế chuyển nhượng cổ phần, quy chế thực hiện dân chủ, quy chế lương thưởng.

Quyết định chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2008 (Công ty kiểm toán AFC)

Quyết định việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên HĐQT (Ông Lưu Nguyễn Anh Tuấn) và lấy ý kiến cổ đông để quyết định việc chuyển nhượng cổ phần của Nhà đầu tư chiến lược Công ty cổ phần Chứng khoán Việt Quốc.

Quyết định cử thành viên (Ông Võ Thanh Bào) đại diện sở hữu 25% vốn góp liên doanh tại Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn – An Giang (Siêu thị Co.op mart Long Xuyên)

Quyết định về việc chỉ định người đại diện theo uỷ quyền (Ông Cao Minh Lãm và Ông Nguyễn Văn Tiến) sở hữu phần vốn góp liên doanh tại Công ty TNHH ANGIMEX-KITOKU.

Thông qua kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính các quý I, II, III, IV năm 2008

- Quyết định thông qua kết quả kinh doanh năm 2008 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2008 trình ĐHĐCĐ.
- Quyết định thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009, dự kiến cổ tức năm 2009, thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên (quý I năm 2009)

3. Hoạt động chỉ đạo điều hành của Ban Tổng giám đốc:

Căn cứ vào các biên bản, nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai đồng thời việc quy chuẩn hóa các quy trình, quy định quản lý nội bộ, cùng với việc tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình, quy định này trong các mặt hoạt động của Công ty. Cụ thể, trong chỉ đạo điều hành kinh doanh năm 2008 Tổng Giám đốc đã ban hành các văn bản sau:

- Quyết định giao mục tiêu kinh doanh năm 2008;
- Quyết định quy định bán hàng lương thực năm 2008;
- Quy định phân công trong Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Quyết định quy định sử dụng địa chỉ Email của Công ty;
- Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc Công ty;
- Quyết định quy định lập dự toán, thanh toán chi phí tại Công ty;
- Quy định về việc xử lý trách nhiệm của Trưởng đơn vị khi để xảy ra vi phạm trong đơn vị;
- Quy định về nhân sự kế thừa, việc giới thiệu người thay thế;
- Quy định chế độ báo cáo tuần của Trưởng đơn vị với Tổng Giám đốc;
- Quy định về việc thực hiện chủ trương của Công ty và trình ký văn bản;

- Quyết định về việc giao vốn kinh doanh cho các đơn vị trực thuộc trong 6 tháng cuối năm 2008;
- Quy định về việc đào tạo CBCNV Công ty;
- Quy định về công tác bảo hộ lao động;
- Quy định học tin học bắt buộc;
- Quy định về các chỉ tiêu khen thưởng năm 2008;

Các hoạt động điều hành Công ty của Tổng Giám đốc được đảm bảo an toàn, luôn tuân thủ đúng pháp luật hiện hành, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, tạo tiền đề cho việc phát triển bền vững. Để làm được việc này, ngoài việc phát triển các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, duy trì tốc độ tăng trưởng về tài chính, quy mô, lĩnh vực kinh doanh thì quản trị rủi ro là một nội dung quan trọng được Ban Tổng Giám đốc luôn quán triệt đến từng phòng ban, CB- CNV của Công ty.

PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Được đính kèm theo báo cáo thường niên

PHẦN IV. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

1. Tình hình thị trường năm 2008.

Năm 2008 được đánh giá là năm hoạt động khó khăn, hoạt động của ANGIMEX đã phải vượt qua nhiều biến động của thị trường, khó khăn của những rào cản thương mại, tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, sức mua giảm mạnh làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các ngành hàng kinh doanh.

- Giá gạo xuất khẩu biến động mạnh: Giá tăng đột biến vào cuối tháng 4, đầu tháng 5, nhưng từ tháng 7 nhu cầu và giá thị trường thế giới bắt đầu giảm mạnh trong khi nguồn cung dồi dào. Đồng thời do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính đã làm ảnh hưởng đến kế hoạch hoàn thành sản lượng kinh doanh gạo của Công ty trong năm 2008.

Với những diễn biến của năm qua đã cho thấy 1 lỗ hổng trong hệ thống phân phối nội địa là nguyên nhân chính dẫn đến tình hình bất ổn an ninh lương thực quốc gia trong nửa đầu năm 2008.

- Khó khăn từ biến động tỷ giá:

Đồng USD tăng giảm liên tục, làm cho tỷ giá USD/VND cũng biến động khó lường (giảm mạnh những tháng đầu năm và tăng đột biến ngay sau đó), gây xáo trộn kế hoạch kinh doanh của các mặt hàng nhập khẩu như bã đậu nành, phân bón...

- Thuế xuất khẩu gạo: Thuế mặt hàng gạo được công bố áp dụng vào tháng 6 và điều chỉnh vào tháng 9, làm ảnh hưởng đến Công ty một phần đối với hợp đồng xuất khẩu gạo sang Philippines.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008.

Chỉ tiêu	Năm 2007	Thực hiện	So sánh 2008/2007
Số lượng ký hợp đồng (Tấn)	196.528	208.747	106,2%
Số lượng giao hàng (Tấn)	234.984	193.145	82,2%
1. Doanh thu (Triệu đồng)	1.399.289	2.195.165	
- Lương thực	1.112.616	1.873.466	
Kim ngạch (USD)	51.402.488	83.670.920	
- Honda	169.746	171.361	100,9%
- KDTH	115.950	148.965	128,5%
- Đào tạo	977	1.373	140,5%
2. Lợi nhuận HĐKD (Triệu đồng)	21.188	273.421	
- Lương thực	16.562	260.022	
- TT Honda		9.344	
- TT KDTH		4.010	
- TT Đào tạo	116	45	38,5%

3. Báo cáo tình hình tài chính.

3.1. Cơ cấu cổ đông.

Số TT	Tên Cổ Đông	Số cuối năm 2008		Số cuối năm 2007		So sánh 2008/2007 (%)
		Số lượng CP	Chiếm Tỷ lệ	Số lượng CP	Chiếm Tỷ lệ	
	Tổng số Cổ phần	5.828.500	100%	5.828.500	100%	
	Mệnh giá/ 1CP	10.000		10.000		
	<i>Trong đó</i>					
01	Nhà nước	1.708.850	29,32%	1.708.850	29,32%	0,00%
02	Nhà đầu tư chiến lược	600.000	10,29%	812.000	13,93%	-3,64%
03	Cổ đông phổ thông	3.519.650	60,39%	3.307.650	56,75%	3,64%
	Theo loại hình DN					
01	Nhà nước	1.708.850	29,32%	1.708.850	29,32%	0,00%
02	Pháp nhân	3.615.550	62,03%	3.340.520	57,31%	4,72%
03	Cá nhân	504.100	8,65%	779.130	13,37%	-4,72%

3.2. Các chỉ tiêu cơ bản về tài chính

Theo báo cáo tài chính năm 2008, tổng tài sản của Công ty vào thời điểm ngày 31/12/2008 đạt 635,02 tỷ đồng.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2007	2008	Chênh lệch 2008/2007
1	Khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,60	1,21	0,61
	Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	1,15	1,67	0,52
2	Khả năng sinh lợi				
	Lợi nhuận biên gộp	%	7,69	16,96	9,26
	Lợi nhuận biên trước thuế	%	1,51	12,05	10,54
	Lợi nhuận biên sau thuế	%	1,09	8,69	7,60
	ROA	%	6,05	31,05	25,00
	ROE	%	17,10	77,38	60,28
3	Vòng quay tài sản				
	Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	9,87	9,77	(0,10)
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	8,77	10,34	1,57
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	3,69	3,75	0,06
	Vòng quay vốn CSH	Vòng	16,25	13,97	(2,28)

- Cổ tức đã chi trả trong năm : Trong năm 2008 không chi cổ tức, đầu năm 2009 sẽ chi trả cổ tức cho năm 2008.

- Giới thiệu chỉ định đơn vị kiểm toán: Công ty Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Kế toán (AFC)

PHẦN V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Số liệu đã được kiểm toán)

I. Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2008:

STT	Chỉ tiêu	Số dư đầu kỳ	Số dư cuối kỳ
I	Tài sản ngắn hạn		571.746.846.153
1	Tiền và các khoản tương đương tiền		371.559.905.476
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		86.565.402.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn		23.655.781.774
4	Hàng tồn kho		88.736.366.673
5	Tài sản ngắn hạn khác		1.229.390.230
II	Tài sản dài hạn		63.228.250.772
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định		51.358.079.697
	- Tài sản cố định hữu hình		40.135.509.300
	- Tài sản cố định vô hình		11.222.570.397
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		11.870.171.075
5	Tài sản dài hạn khác		
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		634.975.096.925
IV	Nợ phải trả		380.763.153.480
1	Nợ ngắn hạn		377.687.517.565
2	Nợ dài hạn		3.075.635.915
V	Vốn chủ sở hữu		254.211.943.445
1	Vốn chủ sở hữu		254.811.863.755
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu		58.285.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần		

	- Vốn khác của chủ sở hữu		
	- Cổ phiếu quỹ		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Các quỹ		
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		196.526.863.755
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác		(599.920.310)
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi		(599.920.310)
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		634.975.096.925

II. Kết quả kinh doanh năm 2008

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.224.540.422.159
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	29.375.300.780
3	Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ	2.195.165.121.379
4	Giá vốn hàng bán	1.822.944.100.256
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	372.221.021.123
6	Doanh thu hoạt động tài chính	71.918.199.686
7	Chi phí tài chính	42.657.928.334
8	Chi phí bán hàng	100.957.255.496
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	27.957.026.284
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	272.567.010.695
11	Thu nhập khác	1.423.326.432
12	Chi phí khác	568.770.912
13	Lợi nhuận khác	854.555.520
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	273.421.566.215
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	76.249.438.269
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	197.172.127.946
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	33.829
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	

III. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%		9,96%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng Tài sản	%		90,04%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%		59,97%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%		40,03%
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần		1,21
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần		1,67
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%		31,05%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%		8,98%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%		77,38%

PHẦN VI. BÁO CÁO KIỂM TOÁN CỦA ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

1. Đơn vị kiểm toán độc lập :

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN (AFC)

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Địa chỉ : 237A5 Đường 30/4, Quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

Điện thoại : (0710) 3827888

Fax : (0710) 3823209

Email : bdoafc.ct@bdoafc.vn

2. Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, trong phạm vi sổ sách kế toán do Công ty cung cấp, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Ngoài ra, chúng tôi muốn lưu ý đến người đọc vấn đề sau:

- Đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi chưa nhận được biên bản bàn giao của Sở Tài chính tỉnh An Giang về việc chuyển Công ty Xuất nhập khẩu An Giang thành Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang.

PHẦN VII. BÁO CÁO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Đầu tư ngắn hạn (kế hoạch 7,5 tỷ đồng).

Diễn giải	Số tiền
Quyền SD đất, nhà cửa	502.133.909
Kho Chợ Vàm	120.190.000
Kho Đa Phước	278.759.000
Gia cố nhà Bà Khen	103.184.909
Đầu tư máy tách màu (NM Gạo an toàn)	1.518.048.000
Cải tạo dây chuyền SX	7.147.204.240
PX. LONG XUYỀN	870.555.941
PX. BÌNH KHÁNH	501.531.857
PX. HÒA AN	382.588.000
PX. CHỢ MỚI	395.216.000
PX. THOẠI SƠN	2.405.581.765
PX. HÒA LẠC	206.873.320
PX. CHÂU ĐỐC	92.140.000
PX. CHÂU PHÚ	430.152.000
PX. ĐỒNG LỢI	429.970.000
PX. CỐNG VONG	758.732.000
Nhà Máy Gạo An Toàn	673.863.357
Mua sắm thiết bị máy văn phòng	586.131.491
TỔNG CỘNG	9.753.517.640

2. Đầu tư dài hạn.

▪ **Dự án gạo nội địa:** đã hợp tác cùng hệ thống siêu thị Sài Gòn Co-op Mart để đưa sản phẩm gạo Jasmine Châu Phú thâm nhập vào thị trường, xây dựng các vùng nguyên liệu chất lượng cao, đưa sản phẩm gạo truyền thống Nàng Nhen có nhãn hiệu An Gia ra thị trường.

▪ **Dự án dầu cám:** đã có những bước nghiên cứu đầu tiên về thiết bị và đang tìm vị trí xây dựng nhà máy.

PHẦN VIII. BÁO CÁO ĐẦU TƯ VỐN

1. Kết quả đầu tư vốn:

STT	Đơn vị	Trị giá đầu năm 2008 (triệu đồng)	Số cổ phiếu	Mệnh giá (Đ/CP)	Cổ tức nhận 2008		Số CP cuối năm 2008
					Cổ phiếu	Tiền mặt	
I	Góp vốn liên doanh						
1	Angimex-Kitoku	2.951				439	
2	Sagico	3.750					
II	Đầu tư cổ phiếu						
1	Ngân hàng Eximbank	492	48.000	10.000	6.738	65	54.738
2	Afasco	4.500	45.000	100.000			45.000
3	HTX Trường Thanh	60	600	100.000		22	600
4	HTX Tân Mỹ Hưng	20	133	150.000			133
5	HTX Thọ Mỹ Hưng	30	250	120.000		11	250
	Cộng	11.803	93.983		6.738	537	100.721

(Phát sinh tăng cổ phiếu EXIMBANK là cổ phiếu thưởng Cty được hưởng)

2. Kết quả kinh doanh tại các đơn vị góp vốn

	ANGIMEX – Kitoku	Siêu thị	Afasco
Doanh thu thuần	33.381.117.387	5.768.982.438	259.578.936.208
Lợi nhuận trước thuế	11.896.999.669	7.810.207.124	925.451.835
Lợi nhuận sau thuế	10.613.555.512	7.810.207.124	925.451.835
Tổng vốn :	716.000 USD	15.000.000.000	42.409.300.040
Tỷ lệ LNST/VDL	130,85%	52,07%	2,18%
Vốn góp tại công ty:	236.000 USD	3.750.000.000	4.500.000.000
Tỷ lệ vốn góp/tổng vốn	32,96%	25,00%	10,61%

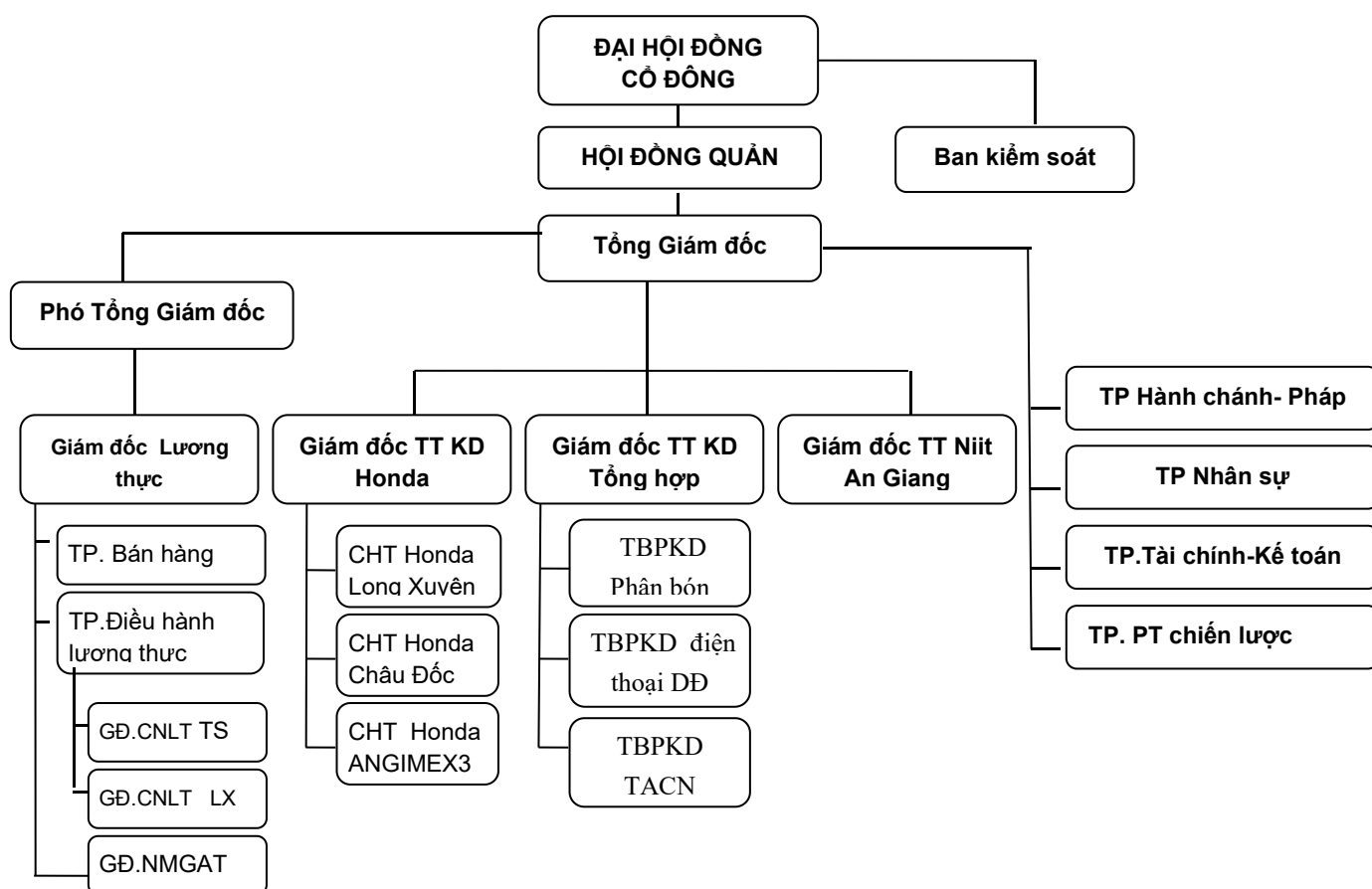
PHẦN IX. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY

1. Công tác tổ chức bộ máy và quản lý:

Năm 2008, Công ty có nhiều thay đổi trong công tác tổ chức và quản lý bộ máy, nhằm thực hiện các nhiệm vụ chức năng đúng chuyên môn, đáp ứng kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong tình hình mới.

- Làm tinh gọn bộ máy hơn với việc sáp nhập từ 5 Xí nghiệp Chế biến lương thực thành 2 Chi nhánh lương thực là Chi nhánh Lương thực Long Xuyên và Chi nhánh Lương thực Thoại Sơn.
- Sắp xếp tách các phòng theo chức năng: phòng Điều hành Kế hoạch Lương thực, phòng Bán hàng, phòng Phát triển Chiến lược và phòng Nhân sự.
- Thành lập Nhà máy sản xuất gạo An Toàn để từng bước thâm nhập thị trường gạo nội địa ở các phân khúc thị trường đại trà, chất lượng cao và sạch an toàn theo đúng định hướng chiến lược của công ty.
- Thành lập Trung tâm Bảo dưỡng và Dịch vụ do Honda ủy nhiệm, đáp ứng kịp thời nhu cầu kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa cho các loại xe gắn máy trên địa bàn.
- Phát triển Trung tâm NIIT ANGIMEX thành Trung tâm Đào tạo ANGIMEX, đáp ứng nhu cầu về trình độ, kỹ năng cho các cá nhân bên ngoài và mục tiêu trọng tâm là cho cán bộ nhân viên công ty.

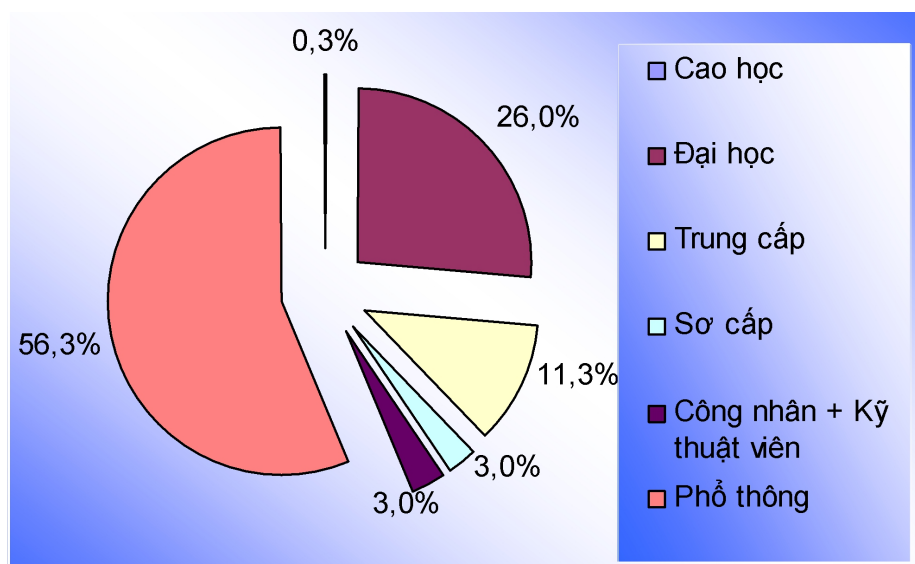
3. Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty.



4. Chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động: 291 (31/12/2008).

- Tình hình lao động.



- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động (BHXH, BHYT, BHTN). Ngoài chế độ tiền lương theo quy định, công ty còn có chính sách khen thưởng nhằm tạo động lực phấn đấu và đảm bảo cuộc sống cho tất cả các bộ nhân viên. Tổng thu nhập bình quân 14.000.000 đồng/tháng.

- Chính sách đào tạo: công ty thường tổ chức các khóa đào tạo và luôn tạo điều kiện cho tất cả cán bộ nhân viên tham gia học tập, nghiên cứu để nâng cao kiến thức, trình độ và kỹ năng theo từng chuyên môn và nhu cầu công việc. (tổng chi phí đào tạo 460 triệu đồng)

Chính sách cho lao động thôi việc luôn được thực hiện nghiêm túc và đầy đủ đối với người lao động. Công ty đã giải quyết cho 11 lao động thôi việc với tổng số tiền 140.665.000 đồng.

PHẦN X. KẾ HOẠCH NĂM 2009

1. Chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động trong năm 2009.

1.1. Chiến lược phát triển:

- Ngành hàng lương thực vẫn là ngành hàng chủ lực, bao gồm xuất khẩu gạo và phát triển kinh doanh gạo nội địa, giữ vững vị trí đứng trong top 10 các doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu VN.

STT	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
CÁC ĐƠN VỊ HỘI VIÊN HIỆP HỘI		4,193,442.04
1	TCTY LT MIỀN NAM	1,673,604.30
2	TCTY LT MIỀN BẮC	570,361.60
3	CTY DL-TM KIÊN GIANG	302,502.43
4	CTY CP GENTRACO	192,846.83
5	CTY CP XNK AN GIANG	132,684.90
6	CTY CP NLS KIÊN GIANG	120,722.23
7	CTY CP LTTP VĨNH LONG	101,345.51
8	CTY LT LONG AN	94,123.01
9	CTY TNHH XNK KIÊN GIANG	90,020.92
10	CTY LT TIỀN GIANG	85,340.91
11	CÁC ĐƠN VỊ KHÁC	829,889.40
CÁC CTY LIÊN DOANH 100% VỐN NƯỚC NGOÀI		57,517.75
CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC NGOÀI HIỆP HỘI		428,091.01
TỔNG CÔNG		4,679,050.78(80)

(Số liệu của Hiệp Hội Lương thực Việt Nam năm 2008)

- Tiếp tục duy trì các ngành hàng có thế mạnh như Honda, phân bón, nguyên liệu chế biến thức ăn thủy sản.

- Tăng cường đào tạo nội bộ đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của công ty.

- Các dự án dài hạn: Thực hiện dự án đầu tư để khép kín giá trị gia tăng của hạt gạo và xây dựng hệ thống kho chứa lúa để đảm bảo chất lượng trong việc cung cấp sản phẩm đến tay người tiêu dùng.

1.2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009.

Những kịch bản về suy thoái kinh tế thế giới trong năm 2009 đều đưa ra những cảnh báo hết sức khó khăn đối với các ngành hàng; do đó chỉ tiêu kế hoạch năm 2009 được đặt ra như sau :

Chỉ tiêu	Năm 2009		Năm 2008
	Số KH	% So 2008	
Số lượng ký hợp đồng	250.000	119,7%	208.823
Số lượng giao hàng	250.205	129,5%	193.237
1. Doanh thu (triệu đồng)	2.000.000	91,1%	2.195.165
- Lương thực (triệu đồng)	1.699.408	90,7%	1.873.466
Kim ngạch (USD)	76.733.000	91,7%	83.670.920
- Honda (triệu đồng)	188.484	110,0%	171.361
- KDTH (triệu đồng)	110.000	73,8%	148.965
- Đào tạo (triệu đồng)	2.108	153,5%	1.373
2. Lợi nhuận HĐKD	60.024	22,0%	273.421
- Lương thực (triệu đồng)	52.148	20,0%	260.022
- Honda (triệu đồng)	4.502	52,4%	9.344
- KDTH (Triệu đồng)	3.374	84,1%	4.010
- Đào tạo (triệu đồng)	0	0,0%	45

1.3. Kế hoạch hoạt động trong năm 2009:

*** Đảm bảo hoạt động ổn định và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.**

Định hướng phát triển trong ngắn hạn khi tình hình kinh tế chung còn nhiều khó khăn, các hoạt động kinh doanh sẽ dựa trên cơ sở linh hoạt, mục tiêu đặt ra là nâng dần tỷ trọng doanh thu từ các hoạt động dịch vụ và hoạt động xuất khẩu, tập

trung phát triển theo chiều sâu các sản phẩm gạo nội địa, tiện ích nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

▪ **Đầu tư phát triển hệ thống công nghệ thông tin:** Cần thiết phải đảm bảo cơ sở hạ tầng mạnh về công nghệ thông tin, đảm bảo sự chủ động cho các bộ phận nghiệp vụ vận hành hiệu quả.

▪ **Tăng cường chế độ đãi ngộ nhân tài:** Sẽ tiếp tục định hướng xây dựng, cải tiến các chính sách đối với cán bộ nhân viên nhằm thu hút và tận dụng nguồn nhân lực chất xám cao và tạo điều kiện để nhân viên có cơ hội phát triển sự nghiệp.

▪ **Áp dụng các chuẩn mực quản lý tiên tiến:** Với mục tiêu muốn trở thành một công ty hoạt động mang tính chuyên nghiệp, đẩy nhanh tiến độ triển khai áp dụng các chuẩn mực tốt nhất về quản trị. Các quy trình nghiệp vụ sẽ được rà soát (khi thiết lập hồ sơ giao việc cho từng nhân viên) nhằm đảm bảo tính hệ thống và logic trong quá trình tác nghiệp của nhân viên.

▪ **Tăng cường công tác quản lý rủi ro:** Nâng cao việc giám sát và quản lý hạn mức rủi ro trong công ty nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại có thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

2. Kế hoạch đầu tư năm 2009.

2.1. Đầu tư ngắn hạn.

STT	Hạng mục đầu tư	Ước vốn
1	Cải tạo mở rộng các kho dự trữ lúa	15.000.000.000
2	Hệ thống sấy lúa	8.000.000.000
3	Thành lập trung tâm bảo trì sửa chữa xe ô tô	3.000.000.000
4	Đầu tư 2 máy tách màu	4.000.000.000
5	SC – nâng cấp VP.Cty và CNTP	3.000.000.000
6.	Mua đất cho Cửa hàng Honda Châu đốc và Long xuyên	15.000.00.000
	Tổng cộng	48.000.000.000

Ghi chú: Nguồn vốn đầu tư: từ khấu hao và quỹ đầu tư phát triển 2008.

2.2. Đầu tư dài hạn:

2.2.1- Dự án gạo nội địa:

- Về sản xuất và vùng nguyên liệu: đảm bảo cung cấp gạo theo kế hoạch bán hàng, xây dựng vùng nguyên liệu ổn định nguồn hàng và từng chủng loại gạo.
- Về quản lý chất lượng: đảm bảo chất lượng gạo ổn định và an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Đối với gạo thương hiệu: tiếp tục xây dựng và khẳng định thương hiệu gạo an toàn An Gia, và hình thành tối thiểu 1 sản phẩm mới nằm trong dòng sản phẩm An Gia, đồng thời mở rộng kênh phân phối hiện đại đối với nhãn hiệu này. Năm 2009, sản phẩm phải có mặt tại các siêu thị ở các thành phố lớn khu vực phía Nam như TP.HCM, Cần Thơ.
- Đối với gạo đại trà: tập trung thị trường bán lẻ, mở rộng các kênh phân phối mới và đa dạng hóa sản phẩm.

2.2.2. Dự án dầu cá:

Tiếp tục tiến hành nghiên cứu thiết bị, tìm vị trí xây dựng nhà máy, tuyển dụng nhân sự, lập kế hoạch đầu tư và triển khai dự án sau khi xem xét thời điểm thích hợp.

3. Kế hoạch lao động tiền lương.

- Tổng số lao động định biên: 300
- Tổng quỹ lương : 28 tỉ
- Tiền lương bình quân: 5 triệu đồng/người/tháng. Lương và thưởng thực hiện theo qui chế lương đã được Hội đồng quản trị thông qua. Lương bổ sung theo kết quả kinh doanh vượt lợi nhuận kế hoạch hưởng 30% trên phần vượt, mức tối đa không quá 3 lần quỹ lương cố định năm. Thưởng theo đánh giá hiệu quả làm việc.
- Cơ cấu tổ chức vẫn theo cơ cấu ma trận, phát triển theo ngành hàng . Qui định lại chức năng nhiệm vụ các đơn vị. Nâng cấp Nhà máy Gạo an toàn thành Xí nghiệp Sản xuất kinh doanh Gạo an toàn, thành lập Ban Quản lý các dự án. Thực hiện luân chuyển trong CBCNV, thực hiện việc tuyển dụng nội bộ và đẩy mạnh việc đào tạo nội bộ tạo cho CBCNV tinh thần học tập thường xuyên. Nâng cao công tác quản trị nhân sự thông qua việc vận hành bộ hồ sơ giao việc. Xây dựng các chính sách nhân sự phù hợp với tình hình kinh doanh.

PHẦN XI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2008 -2012.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: 7 người

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn
Ông Cao Minh Lãm	Chủ tịch kiêm TGD	1959	Đại học kinh tế
Ông Nguyễn Văn Tiến	Ủy Viên kiêm Phó TGD	1961	Đại học kinh tế
Ông Anthony Nguyễn	Ủy Viên	1968	Cao học kinh tế
Ông Lê Trường Sơn	Ủy Viên	1963	Cao học kinh tế
Ông Lê Ngọc Đăng	Ủy Viên	1972	Cao học kinh tế
Ông Lưu Nguyễn Anh Tuấn	Ủy Viên	1972	Đại học kinh tế
Ông Huỳnh Văn Thôn	Ủy Viên	1958	Đại học kinh tế

BAN KIỂM SOÁT: 3 người

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn
Ông Nguyễn Thanh Hoàng	Trưởng ban	1966	Đại học kinh tế
Ông Hà Xuân Long	Ủy Viên	1976	Cao học kinh tế
Ông Lê Văn Liêm	Ủy Viên	1954	Đại học Luật

- Thay đổi thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát : không

2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Cty.

STT	Mã số cổ đông	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	AGM.0001	Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)	06, Phan Huy Chú, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà nội	1.708.850	29,32%
2	AGM.0002	Tổng Công ty lương thực miền Nam	42 Chu Mạnh Trinh, Quận 1, TP.HCM	300.000	5,15%
3	AGM.0003	Công ty cổ phần bảo vệ thực vật An Giang	23, Hà Hoàng Hổ, Tp Long Xuyên, An Giang	300.000	5,15%
4	AGM.0006	Công ty cổ phần lương thực-thực phẩm Vĩnh Long	38, đường 2/9. P.1, thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	310.519	5,33%
5	AGM.0007	Công ty cổ phần DOCIMEXCO	89, Nguyễn Huệ, Tp Cao Lãnh, Đồng Tháp	1.774.403	30,44%
6	AGM.0345	CTY CP ĐT & PHÁT TRIỂN NGUYỄN KIM	1-5 Trần Hưng Đạo, P Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM	452.469	7,76%
		Tổng cộng		4.846.241	83,14%

- Số cổ phần đang lưu hành: **5.828.500** cổ phần, mệnh giá **10.000VND/CP**

PHẦN XII. CÁC THÔNG TIN KHÁC

1. Các hoạt động cộng đồng

Đối với mỗi cán bộ, nhân viên ANGIMEX luôn thấm nhuần tư tưởng: kinh doanh và công tác xã hội là hai hoạt động luôn song hành, có mức độ trọng yếu như nhau, vì sự thành công của ANGIMEX ngày hôm nay ghi nhận đóng góp rất lớn của những con người trong xã hội.

Đặc biệt quan tâm đến giáo dục, trong năm 2008, ANGIMEX đã tiến hành hai chuyến đi thực tế, thăm các trường tiểu học, trung học cơ sở tại hai huyện khó khăn của An Giang là Tịnh Biên, Tri Tôn và đã trao tặng những bộ máy vi tính để hỗ trợ các trường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

Cuộc thi “ANGIMEX – Nâng bước tài năng” lần II năm 2008 là sân chơi thực tiễn mà ANGIMEX tổ chức dành cho sinh viên vào mỗi năm, nơi các tri thức trẻ có điều kiện thể hiện sự sáng tạo, bản lĩnh, rèn luyện các kỹ năng làm việc,...trước khi khởi nghiệp.

Một chương trình đào tạo đặc biệt “ANGIMEX – mang Internet đến với Người Cao Tuổi” cũng đã được triển khai trong năm 2008, với các lớp đào tạo miễn phí về cách lướt web, gửi email, chat,...đã mang lại niềm hứng khởi mới cho Người Cao Tuổi An Giang.

Ngoài các hoạt động về giáo dục, ANGIMEX còn thể hiện tinh thần tương thân tương ái qua việc ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa, thăm và tặng quà cho Trung tâm nuôi dưỡng người già và trẻ mồ côi An Giang, tặng quà cho bộ đội nhân ngày 22/12, đóng góp quỹ Đền ơn đáp nghĩa, quỹ Vì người nghèo,...

Tổng kinh phí cho hoạt động của ANGIMEX trong năm 2008 là 250 triệu đồng.

2. Công tác an toàn vệ sinh lao động.

Trong năm 2008 Cty đã thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, không xảy ra sự cố về tai nạn lao động, cháy nổ. CBCNV được trang bị đầy đủ trang bị BHLĐ nhằm tránh bệnh nghề nghiệp. Cty thực hiện kiểm tra thường xuyên công tác phòng cháy chữa cháy tại các đơn vị. Trong năm 2008 đã tổ chức lớp tập huấn PCCC cho 90 CBCNV.

Công tác bảo vệ môi trường được Cty đặc biệt quan tâm, các hệ thống lau bóng gạo đều có quạt hút bụi, đảm bảo an toàn về môi trường./.